

HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 305/QĐ-KHVN

Hà Nội, ngày 26 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
BAN HÀNH QUY CHẾ GIẢI THƯỞNG NHÂN TÀI ĐẤT VIỆT

BAN THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 122/TTg ngày 29 tháng 02 năm 1996 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Hội Khuyến học Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 281/QĐ-KHVN và Quyết định số 282/QĐ-KHVN ngày 23 tháng 8 năm 2022 của Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam về việc thành lập Ban chỉ đạo và Ban Tổ chức Giải thưởng “Nhân tài Đất Việt”;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức – Cán bộ, Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy chế Giải thưởng Nhân tài Đất Việt thuộc Hội Khuyến học Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông, bà thành viên Ban Chỉ đạo, Ban Tổ chức Giải thưởng Nhân tài Đất Việt, Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức – Cán bộ, Trưởng các ban chuyên môn cơ quan Trung ương Hội, Hội Khuyến học các tỉnh, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

TM. BAN THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG HỘI

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- Vụ phi CP, Bộ Nội vụ;
- Lưu VP, TC.



Nguyễn Thị Doan

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
GIẢI THƯỞNG NHÂN TÀI ĐẤT VIỆT (sửa đổi, bổ sung)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 305/QĐ/-KHVN, ngày 26 tháng 9 năm 2022
của Ban Thường vụ Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thưởng Nhân tài Đất Việt

Giải thưởng Nhân tài Đất Việt là Giải thưởng do Hội Khuyến học Việt Nam sáng lập, phối hợp với các cơ quan thực hiện, được Ban Chỉ đạo Giải thưởng xét, công nhận trên cơ sở thẩm định của các Hội đồng khoa học đối với các công trình nghiên cứu khoa học, mang tính sáng tạo cao, sản phẩm có giá trị ứng dụng thực tiễn sản xuất và đời sống trong các lĩnh vực Công nghệ số, Khoa học công nghệ, Y dược, Môi trường, Giáo dục và đào tạo và Khuyến học- Tự học thành tài.

Điều 2. Mục đích của Giải thưởng

Giải thưởng Nhân tài Đất Việt nhằm vinh danh các tác giả hoặc nhóm tác giả có các công trình tham gia Giải thưởng, sản phẩm xuất sắc, động viên, cổ vũ, tạo thêm động lực nhằm hiện thực hóa các ý tưởng của tác giả, nhóm tác giả thuộc các lứa tuổi khác nhau ở trong và ngoài nước để tiếp tục phát triển thành công các nghiên cứu, nâng cao giá trị sản phẩm, mở rộng thị trường, xây dựng thương hiệu, khẳng định uy tín, đóng góp cho sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước và thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia.

Điều 3. Hình thức Giải thưởng

Hình thức Giải thưởng Nhân tài Đất Việt gồm:

1. Bằng khen của Ban Chấp hành Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam;
2. Biểu trưng/Logo của Giải thưởng Nhân tài Đất Việt;
3. Giấy chứng nhận Giải thưởng Nhân tài Đất Việt;
4. Phần thưởng bằng tiền mặt;
5. Đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước những công trình, sản phẩm xuất sắc.

Điều 4. Thời điểm trao Giải thưởng

Định kỳ hàng năm, vào dịp kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11).

Chương II
ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, LĨNH VỰC VÀ SỐ LƯỢNG GIẢI THƯỞNG

Điều 5. Đối tượng

Mọi cá nhân hoặc nhóm cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp là người Việt Nam ở trong nước và nước ngoài (bao gồm cả kiều bào Việt Nam ở nước

ngoài), không giới hạn tuổi tác là chủ sở hữu sản phẩm, công trình nghiên cứu khoa học mang tính sáng tạo cao, có giá trị khoa học, có triển vọng phát triển và ứng dụng hiệu quả, rộng rãi vào thực tiễn sản xuất kinh doanh và đời sống xã hội.

Điều 6. Tiêu chí xét trao Giải thưởng

1. Các bài/sản phẩm dự thi là những sản phẩm hoàn thiện, đầy đủ các tính năng, đã và đang ứng dụng trong thực tế, triển khai thành công trong ứng dụng sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội. Sản phẩm có đầy đủ tài liệu mô tả, hướng dẫn sử dụng thuận tiện.

2. Khuyến khích các sản phẩm có tính sáng tạo và khoa học; sản phẩm áp dụng công nghệ mới, tiên tiến, đem lại giá trị kinh tế - xã hội cao, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm nguyên, nhiên, vật liệu và nhân lực, giảm giá thành và phục vụ Chương trình chuyển đổi số quốc gia.

Điều 7. Các lĩnh vực xét trao thưởng

Giải thưởng được xét trao cho các lĩnh vực bao gồm:

1. Công nghệ số;
2. Khoa học công nghệ;
3. Y dược;
4. Tài nguyên và Môi trường;
5. Giáo dục và Đào tạo;
6. Khuyến học – Tự học thành tài.

Điều 8. Số lượng Giải thưởng

Số lượng Giải thưởng hàng năm cho mỗi lĩnh vực do Ban Chỉ đạo Giải thưởng xem xét, quyết định dựa trên kết quả đánh giá của các Hội đồng xét chọn giải thưởng (Hội đồng chuyên môn) và điều kiện thực tế.

Chương III

QUY TRÌNH, THỦ TỤC BÌNH XÉT

Điều 9. Ban Chỉ đạo Giải thưởng

1. Ban chỉ đạo Giải thưởng do Ban Thường vụ Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam phối hợp với các ban, bộ, ngành liên quan thống nhất quyết định thành lập, gồm các thành viên là đại diện lãnh đạo bộ, ngành quản lý lĩnh vực được xét chọn giải thưởng quy định tại Điều 7 của Quy chế này và một số thành viên khác, do Chủ tịch Hội Khuyến học Việt Nam làm Trưởng Ban và Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam làm Phó Trưởng Ban thường trực.

2. Ban Chỉ đạo Giải thưởng có nhiệm vụ:

- a) Thông qua Quy chế xét trao Giải thưởng Nhân tài Đất Việt;
- b) Xem xét, thẩm định các hồ sơ lọt vào vòng chung khảo để đưa ra đánh giá, kết luận cuối cùng về danh sách các sản phẩm, công trình được trao tặng Giải thưởng;
- c) Quyết định việc khảo sát thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp, địa phương có cá nhân được tặng Giải thưởng khi xét thấy cần thiết;
- d) Chỉ đạo Ban Tổ chức Giải thưởng tổ chức trao thưởng theo quy định.
- đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có).

Điều 10. Ban Tổ chức Giải thưởng

1. Ban Tổ chức Giải thưởng do Ban Thường vụ Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam quyết định thành lập, gồm các thành viên là cán bộ, chuyên gia thuộc bộ, ngành quản lý lĩnh vực được xét chọn giải thưởng quy định tại Điều 7 của Quy chế này và một số thành viên khác, do Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam làm Trưởng Ban và 01 Phó Trưởng Ban thường trực.

2. Ban Tổ chức Giải thưởng có nhiệm vụ:

- a) Giúp Ban Chỉ đạo Giải thưởng thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Quy chế này;
- b) Tham mưu kế hoạch tổ chức trao giải thưởng hàng năm và phục vụ Ban Chỉ đạo Giải thưởng tổ chức xét chọn và trao giải thưởng;
- c) Tổng hợp danh sách, hồ sơ đề nghị từ các Hội đồng xét chọn Giải thưởng về từng lĩnh vực để báo cáo Ban chỉ đạo Giải thưởng xem xét, quyết định;
- d) Căn cứ kết quả giới thiệu của Hội đồng xét chọn Giải thưởng theo từng lĩnh vực, tổ chức họp Ban Tổ chức Giải thưởng để thẩm định, xét chọn hồ sơ, trình Ban Chỉ đạo Giải thưởng xem xét quyết định tặng thưởng;
- đ) Tổng hợp ý kiến của Hội đồng xét chọn Giải thưởng về các lĩnh vực, ý kiến của các chuyên gia để báo cáo Ban chỉ đạo Giải thưởng;
- e) Chuẩn bị các điều kiện vật chất, tài chính phục vụ cho việc trao giải thưởng;
- g) Chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về Giải thưởng;
- h) Phối hợp huy động nguồn lực hỗ trợ của các cơ quan, đoàn thể và tổ chức kinh tế - xã hội trong quá trình tổ chức trao giải thưởng;
- i) Tổ chức trao thưởng theo quy định.

Điều 11. Hội đồng xét chọn Giải thưởng

1. Hội đồng xét chọn Giải thưởng là Hội đồng khoa học, gồm Chủ tịch là thành viên Ban chỉ đạo Giải thưởng, đại diện lãnh đạo các bộ, ngành quản lý lĩnh vực được xét chọn để trao thưởng và các nhà khoa học, các chuyên gia do Chủ tịch Hội đồng chọn lựa; có nhiệm vụ thẩm định hồ sơ, đánh giá sơ khảo tính khoa học, khách quan và giá trị thực tiễn của công trình, sản phẩm được xét chọn để đề nghị tặng thưởng.

2. Chủ tịch Hội đồng xét chọn Giải thưởng có nhiệm vụ:

- a) Thành lập Hội đồng Giải thưởng thuộc lĩnh vực xét chọn;
- b) Ban hành quy chế, thể lệ, thủ tục hồ sơ thuộc lĩnh vực xét chọn;
- c) Quyết định việc khảo sát sản phẩm, công trình khi xét thấy cần thiết;
- d) Quyết định phương thức đánh giá, xét chọn Giải thưởng trên cơ sở các tiêu chí do Hội đồng xét chọn Giải thưởng thẩm định và đề xuất;

đ) Căn cứ kết quả giới thiệu, tổ chức họp Hội đồng xét chọn Giải thưởng để thẩm định hồ sơ, đánh giá sơ khảo tính khoa học, khách quan và giá trị thực tiễn của công trình, sản phẩm được xét chọn, báo cáo Ban Chỉ đạo Giải thưởng xem xét, quyết định tặng thưởng.

đ) Chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo Giải thưởng về tính chính xác, khoa học, khách quan, giá trị to lớn của Giải thưởng được Hội đồng xét chọn.

3. Hội đồng xét chọn giải thưởng được thành lập theo từng lĩnh vực được xét chọn để trao thưởng, bao gồm:

- a) Hội đồng xét chọn Giải thưởng Công nghệ số;
- b) Hội đồng xét chọn Giải thưởng Khoa học công nghệ;
- c) Hội đồng xét chọn Giải thưởng Y dược;
- d) Hội đồng xét chọn Giải thưởng Tài nguyên môi trường;
- đ) Hội đồng xét chọn Giải thưởng Giáo dục và Đào tạo;
- e) Hội đồng xét chọn Giải thưởng khuyến học – Tự học thành tài.

Điều 12. Quy trình, thủ tục hồ sơ

1. Căn cứ Quy chế xét chọn Giải thưởng, Hội đồng xét chọn Giải thưởng tổ chức họp phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng; tổ chức họp Hội đồng để thẩm định, chấm sơ khảo các công trình, sản phẩm dự thi và trình hồ sơ, kết quả chấm thi lên Ban Chỉ đạo Giải thưởng.

2. Hồ sơ đề nghị xét trao Giải thưởng:

- a) Công văn đề nghị của cấp có thẩm quyền; biên bản họp xét chọn của Hội đồng xét chọn cấp bộ, ban, ngành, tỉnh; trích ngang lý lịch, sản phẩm/công trình gửi xét chọn trao thưởng;
- b) Báo cáo công trình, sản phẩm được ứng dụng có hiệu quả, thiết thực trong sản xuất và đời sống đề nghị xét khen thưởng; các loại giấy khen, bằng khen, giấy chứng nhận về sản phẩm, công trình (nếu có);
- c) 02 ảnh màu chân dung (3x4), 01 file ảnh (3x4) của cá nhân, người đại diện của tổ chức, doanh nghiệp có công trình, sản phẩm tham gia Giải thưởng;
- d) Các ảnh, video hoạt động liên quan đến công trình, sản phẩm (nếu có).

3. Thời điểm nộp hồ sơ:

Bắt đầu từ khi phát động Giải thưởng vào dịp kỷ niệm Ngày Khuyến học Việt Nam (02/10) hàng năm.

4. Các cơ quan phối hợp:

a) Ban chỉ đạo Giải thưởng chỉ đạo Ban Tổ chức giải thưởng phối hợp với các cơ quan ban, bộ, ngành, đoàn thể thực hiện việc xét chọn và trao Giải thưởng;

phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng giới thiệu, tuyên truyền về những sản phẩm, công trình xuất sắc được trao tặng giải thưởng.

b) Ban Tổ chức Giải thưởng có thể huy động một phần kinh phí tổ chức trao giải thưởng theo quy định của pháp luật.

c) Ban Tổ chức giải thưởng tổ chức trao thưởng theo quy định.

Điều 13. Việc trao thưởng và thu hồi Giải thưởng

1. Ban chỉ đạo Giải thưởng quyết định cụ thể số lượng giải thưởng được xét trao tặng hàng năm.

2. Việc thu hồi Giải thưởng do Ban chỉ đạo Giải thưởng xem xét quyết định và được thực hiện trong các trường hợp sau:

a) Cá nhân, tập thể gian dối trong việc kê khai thành tích;

b) Hiện vật Giải thưởng bị sử dụng sai mục đích hoặc bị lợi dụng vào những việc vi phạm pháp luật;

c) Cá nhân được nhận Giải thưởng có hành vi vi phạm pháp luật, hoặc vi phạm Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam đến mức gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến uy tín của tổ chức Hội.

Điều 14. Kinh phí giải thưởng

1. Kinh phí Giải thưởng từ kinh phí của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) hỗ trợ; của đơn vị phối hợp và vận động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân.

Việc huy động kinh phí và sử dụng, chi tiêu kinh phí cho Giải thưởng phải bảo đảm đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật.

2. Kinh phí cho Giải thưởng khuyến học- Tự học thành tài do Quỹ khuyến học Việt Nam tài trợ.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện có điểm nào cần bổ sung, điều chỉnh hoặc sửa đổi, Ban Tổ chức Giải thưởng có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo để Ban Chỉ đạo Giải thưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực TW Hội;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo GT;
- Các thành viên Ban Tổ chức GT;
- Hội Khuyến học các tỉnh, TP;
- Lưu VP, TKGT.